

Số: 39 /2019/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về thông qua đề án “Đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 13**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Xét Tờ trình số 5364/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2019 về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua Đề án Đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”;
Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án về “Đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” .

I. Mục tiêu

- Đáp ứng được yêu cầu tối thiểu nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch tại các trường học trên địa bàn toàn tỉnh, nhằm đảm bảo môi trường và sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh, đồng thời thực hiện nội dung giáo dục giới tính cho học sinh, nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh công cộng.

- Đến năm 2025, có 100% các trường mầm non, trường phổ thông công lập có đủ nhà vệ sinh, công trình nước sạch đáp ứng điều kiện đảm bảo hợp vệ sinh.

II. Đầu tư cải tạo, sửa chữa và xây mới 2.726 nhà vệ sinh và 292 công trình nước sạch cho học sinh, giáo viên, trong đó:

- Xây dựng mới 143 nhà vệ sinh;
- Cải tạo, sửa chữa 2.583 nhà vệ sinh;
- Đầu tư cung cấp 292 công trình nước sạch.

(Chi tiết kèm theo phụ lục số I, II, III)

III. Nguồn kinh phí để thực hiện Đề án là: 108.420 triệu đồng (Chi tiết kèm theo phụ lục số IV). Trong đó:

1. Kinh phí để thực hiện xây dựng mới nhà vệ sinh: 21.450 triệu đồng (*Mầm non: 12.600 triệu đồng; Tiểu học: 3.750 triệu đồng; THCS: 5.100 triệu đồng*).

2. Kinh phí để thực hiện cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh: 77.490 triệu đồng (*Mầm non: 40.290 triệu đồng; Tiểu học: 18.930 triệu đồng; THCS: 14.970 triệu đồng; THPT: 3.300 triệu đồng*).

3. Kinh phí để thực hiện công trình giếng khoan, đào: 9.480 triệu đồng.

4. Về nguồn vốn đầu tư:

- a) Vùng 01: Huyện miền núi gồm: Hướng Hóa, Đakrông.

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới: 25%;

- Nguồn vốn xây dựng cơ bản ngân sách tỉnh: 30%;

- Nguồn vốn ngân sách sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 15%;

- Nguồn vốn ngân sách huyện: 25%;

- Nguồn huy động đóng góp từ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các nhà hảo tâm, nhân dân trong và ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác: 5%.

b) Vùng 02: Huyện đồng bằng: Triệu Phong, Hải Lăng, Gio Linh, Vĩnh Linh, Cam Lộ.

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới: 25%;

- Nguồn vốn ngân sách sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 20%;

- Nguồn vốn ngân sách huyện: 25%;

- Nguồn huy động đóng góp từ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các nhà hảo tâm, nhân dân trong và ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác: 30%.

c) Vùng 03: Thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị

- Nguồn vốn ngân sách sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 20%;

- Nguồn vốn ngân sách thị xã, thành phố: 30%

- Nguồn huy động đóng góp từ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các nhà hảo tâm, nhân dân trong và ngoài nước và các nguồn thu hợp pháp khác: 50%.

IV. Thời gian thực hiện đề án và phân kỳ đầu tư: Từ năm 2020 đến năm 2025 và thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công. Hàng năm, căn cứ lộ trình để bố trí đủ kinh phí thực hiện, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để bổ sung nguồn vốn đẩy nhanh tiến độ và thời gian thực hiện đề án. *(Chi tiết theo phụ lục V, VI, VII đính kèm).*

Đối với nguồn đóng góp của nhân dân trên địa bàn, phải thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh về quy chế dân chủ cơ sở, trình HĐND cấp xã quyết định thực hiện.

Điều 2.

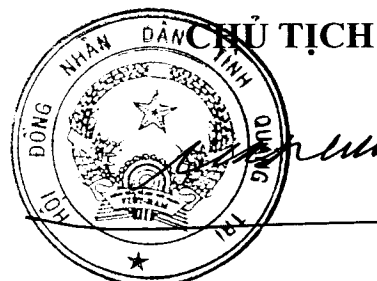
Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VII, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Các Bộ: GDĐT, Tài chính, KHĐT;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh;
- VPTU, VPHĐND, VPUBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, VHXH.



Nguyễn Văn Hùng